

Thứ	Buổi	Tiết	LVA n h	TNBiê n	TTTH uỳnh	HTTT huy	PVLâ m	NTHT rang	PTBin h	VTNK ieu	NMHầ ng	NTML ệ	LHQT rang	NTCT ú	HTLP hương	ĐTTh ảo	PTQT rang	PVTrư ơng	CXDo ng	NTHồ ng	PTHue	ĐTNg hĩa	TĐTh ảnh	NTKT hoa	TTNL an	HTHV ân	BTLA nh	LVHổ	DVPN am	NTKV ân	NTTH iền	NTTu yết	VTNhi em	VTLQ uỳnh	VXChi ến	
2	Sáng	1		HĐTN1 (9A2)	HĐTN1 (7A3)	HĐTN1 (6A2)			HĐTN1 (8A5)		HĐTN1 (9A1)				HĐTN1 (8A1)	HĐTN1 (7A1)			HĐTN1 (9A3)		HĐTN1 (8A2)	HĐTN1 (8A4)	HĐTN1 (6A4)		HĐTN1 (7A4)		HĐTN1 (7A2)			HĐTN1 (9A4)	HĐTN1 (6A3)		HĐTN1 (8A3)	HĐTN1 (6A1)		
		2	GDTC (7A3)			Hóa Học (KHTN) (8A5)	GDĐP (8A4)	Sinh (KHTN) (8A2)					Địa lý (LSVĐ L) (9A3)		Âm nhạc (NT) (8A1)	Địa lý (LSVĐ L) (7A1)				Ngữ văn (6A1)	Ngữ văn (8A3)	Tiếng Anh (6A3)	GDĐP (6A4)		Tiếng Anh (9A1)		HĐTN2 (7A2)			Toán (9A4)		Toán (7A4)	Toán (9A2)	Toán (6A2)		
		3	GDTC (8A4)	Vật lí (KHTN) (9A2)	Vật lí (KHTN) (7A3)		GDTC (9A3)	Sinh (KHTN) (8A2)	HĐTN2 (8A5)		Mĩ thuật (NT) (6A4)					Âm nhạc (NT) (6A3)				Tiếng Anh (7A2)	Ngữ văn (6A1)	Ngữ văn (8A3)				Tiếng Anh (7A4)	Ngữ văn (9A1)			Toán (7A1)	Toán (9A4)	Công nghệ (8A1)			Toán (6A2)	
		4			Vật lí (KHTN) (8A2)	Hóa Học (KHTN) (6A1)	GDTC (9A2)	Sinh (KHTN) (7A1)	HĐTN2 (9A4)		Mĩ thuật (NT) (8A5)			GDCD (6A3)	GDĐP (8A3)					Tiếng Anh (7A2)	Ngữ văn (6A2)	Ngữ văn (9A3)				Tiếng Anh (7A4)	Ngữ văn (9A1)	Toán (8A1)		Toán (7A3)	Toán (6A4)			Toán (8A4)		
		5																																		
	Chiều	1																																		
		2			Vật lí (KHTN) (7A1)	Hóa Học (KHTN) (8A1)		Sinh (KHTN) (8A4)		Hóa Học (KHTN) (7A3)	Mĩ thuật (NT) (6A3)			Địa lý (LSVĐ L) (6A1)		Âm nhạc (NT) (9A3)			GDCD (8A3)		Ngữ văn (7A4)	Ngữ văn (8A2)			Ngữ văn (8A5)	Tiếng Anh (9A2)	Ngữ văn (9A4)	Toán (7A2)		Toán (9A1)		HĐTN2 (6A4)	GDĐP (6A2)			
		3	GDTC (8A5)		Vật lí (KHTN) (7A2)	Hóa Học (KHTN) (8A3)		Sinh (KHTN) (8A4)		Hóa Học (KHTN) (9A2)	Mĩ thuật (NT) (6A2)			Địa lý (LSVĐ L) (8A2)	GDCD (6A1)				Lịch sử (LSVĐ L) (9A4)	HĐTN2 (9A3)	Ngữ văn (7A3)				Ngữ văn (8A1)	HĐTN2 (7A4)	Ngữ văn (7A1)		Toán (9A1)			Tin học (6A4)	Toán (6A3)			
		4	GDTC (7A4)		Vật lí (KHTN) (8A3)	HĐTN2 (6A2)		Sinh (KHTN) (7A3)		GDĐP (8A1)	Mĩ thuật (NT) (7A1)			Địa lý (LSVĐ L) (6A4)	GDCD (8A5)				Lịch sử (LSVĐ L) (9A4)	Tiếng Anh (9A3)	Ngữ văn (7A2)	Ngữ văn (8A4)				Ngữ văn (6A3)			GDCD (9A2)		Công nghệ (8A2)	Công nghệ (9A1)				GDCD (6A1)
		5																																		
3	Sáng	1		Vật lí (KHTN) (6A1)	Vật lí (KHTN) (8A4)			Sinh (KHTN) (9A4)	Sinh (KHTN) (6A4)	Hóa Học (KHTN) (7A4)	Mĩ thuật (NT) (7A3)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A3)			Âm nhạc (NT) (7A2)					Ngữ văn (6A2)	Ngữ văn (8A2)			Ngữ văn (8A1)	Tiếng Anh (9A2)	Ngữ văn (7A1)	Toán (8A5)		Toán (9A1)	Toán (9A3)	Tin học (6A3)					
		2		Vật lí (KHTN) (9A3)	Vật lí (KHTN) (8A5)		GDTC (9A4)	Sinh (KHTN) (9A1)	Sinh (KHTN) (6A4)	Công nghệ (7A3)	Mĩ thuật (NT) (7A4)			Lịch sử (LSVĐ L) (6A3)	Âm nhạc (NT) (8A2)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A1)				Ngữ văn (6A2)		HĐTN2 (8A4)		Ngữ văn (8A1)	Tiếng Anh (9A2)		Toán (7A2)		Công nghệ (6A1)		Công nghệ (8A3)					
		3		Vật lí (KHTN) (9A4)	Vật lí (KHTN) (8A1)			Sinh (KHTN) (8A3)	Sinh (KHTN) (6A2)	Công nghệ (7A2)				Lịch sử (LSVĐ L) (6A3)	Âm nhạc (NT) (9A1)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A1)				Ngữ văn (7A4)	HĐTN2 (8A2)	Tiếng Anh (8A4)	Tiếng Anh (6A1)	Ngữ văn (6A4)	Tiếng Anh (7A3)				Toán (9A3)	Công nghệ (8A5)	Công nghệ (9A2)					
		4			Vật lí (KHTN) (7A1)		GDTC (6A1)	Sinh (KHTN) (8A3)	Sinh (KHTN) (6A2)	Hóa Học (KHTN) (7A2)	Mĩ thuật (NT) (9A3)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A1)			Âm nhạc (NT) (8A4)					Ngữ văn (7A4)		Tiếng Anh (8A5)	Tiếng Anh (8A2)	Ngữ văn (6A4)	Tiếng Anh (7A3)	Ngữ văn (9A2)			GDCD (9A1)		HĐTN2 (6A3)	Công nghệ (9A4)				
		5																																		
		1																																		
	2	GDTC (7A2)				Hóa Học (KHTN) (9A3)	GDTC (9A1)			Công nghệ (7A4)	Mĩ thuật (NT) (9A2)	GDCD (9A4)		Lịch sử (LSVĐ L) (6A2)	Âm nhạc (NT) (8A5)	Địa lý (LSVĐ L) (7A3)			Tiếng Anh (7A1)		Ngữ văn (8A2)	Tiếng Anh (6A4)	Tiếng Anh (8A1)				Tin học (8A4)					Toán (6A3)	Toán (8A3)	Toán (6A1)		

	Chiều	3	GDTC (7A1)				Hóa Học (KHTN) (8A2)	GDTC (6A4)	Sinh (KHTN) (9A2)		Hóa Học (KHTN) (9A1)	Mĩ thuật (NT) (6A1)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A5)		Lịch sử (LSVĐ L) (6A2)	Âm nhạc (NT) (7A3)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A2)		Lịch sử (LSVĐ L) (9A3)	Tiếng Anh (9A4)		Ngữ văn (8A4)	Tiếng Anh (6A3)	Tiếng Anh (8A1)					Tin học (8A3)				Toán (7A4)				
		4	GDTC (8A1)				Hóa Học (KHTN) (6A4)	GDTC (6A2)	Hóa Học (KHTN) (9A4)		Công nghệ (7A1)	Mĩ thuật (NT) (9A1)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A5)			Âm nhạc (NT) (6A1)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A2)		Lịch sử (LSVĐ L) (9A3)			Ngữ văn (8A4)	Tiếng Anh (6A3)	Tiếng Anh (8A3)					Tin học (7A3)				Toán (7A4)	Toán (9A2)	Toán (8A2)		
		5																																			

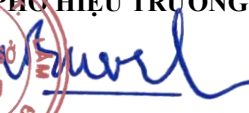
4	Sáng	1	Kiểm tra tập trung																																
		2																																	
		3	GDTC (7A4)				GDTC (9A3)	Sinh (KHTN) (9A4)	Sinh (KHTN) (6A1)			Lịch sử (LSVĐ L) (8A3)	Địa lý (LSVĐ L) (6A3)		GDDP (8A2)			Lịch sử (LSVĐ L) (9A1)	Tiếng Anh (7A1)			Tiếng Anh (8A4)	Tiếng Anh (6A2)	Ngữ văn (8A5)		Ngữ văn (9A2)	Toán (8A1)	Tin học (7A2)	Toán (7A3)	Toán (6A4)					
		4	GDTC (8A2)		Vật lí (KHTN) (7A3)		GDTC (6A3)	Sinh (KHTN) (7A4)	Sinh (KHTN) (6A1)				Địa lý (LSVĐ L) (9A4)		Âm nhạc (NT) (8A3)			Lịch sử (LSVĐ L) (9A1)	Tiếng Anh (7A1)	Ngữ văn (7A2)		Tiếng Anh (8A4)	Tiếng Anh (6A2)	Ngữ văn (8A5)		Ngữ văn (9A2)	Toán (8A1)		GDDP (9A3)	Toán (6A4)					
		5																																	
	Chiều	1																																	
2		GDTC (8A3)		Vật lí (KHTN) (7A4)	Hóa Học (KHTN) (6A3)			Hóa Học (KHTN) (7A1)				Địa lý (LSVĐ L) (9A2)	Địa lý (LSVĐ L) (8A1)				GDCD (8A2)	Tiếng Anh (7A2)	Ngữ văn (7A3)	Ngữ văn (9A3)		Tiếng Anh (6A1)	Ngữ văn (6A4)	Tiếng Anh (9A1)	Ngữ văn (9A4)		Tin học (8A5)				Toán (8A4)	Toán (6A2)			
3		GDTC (8A5)		Vật lí (KHTN) (7A4)			Sinh (KHTN) (8A1)					Địa lý (LSVĐ L) (8A3)	Lịch sử (LSVĐ L) (6A4)	Địa lý (LSVĐ L) (7A2)		Lịch sử (LSVĐ L) (9A2)	Tiếng Anh (9A3)	Ngữ văn (7A3)			Tiếng Anh (6A1)	Ngữ văn (6A3)	Tiếng Anh (9A1)	Ngữ văn (9A4)		Tin học (8A2)	Toán (7A1)			Toán (8A4)	Toán (6A2)				
4		GDTC (7A3)	GDDP (8A5)	Vật lí (KHTN) (7A2)	Hóa Học (KHTN) (8A4)		Sinh (KHTN) (8A1)						Lịch sử (LSVĐ L) (6A4)	Địa lý (LSVĐ L) (7A4)		Lịch sử (LSVĐ L) (9A2)	Tiếng Anh (9A3)	Ngữ văn (6A1)	Ngữ văn (8A3)			Ngữ văn (6A3)		Ngữ văn (9A1)		Tin học (6A2)	Toán (7A1)	Toán (9A4)			Toán (8A2)				
5																																			

5	Sáng	1	Kiểm tra tập trung																																	
		2																																		
		3	GDTC (8A4)	HĐTN2 (9A2)			GDTC (6A2)	Sinh (KHTN) (9A3)	Sinh (KHTN) (6A3)		Mĩ thuật (NT) (7A2)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A2)			Âm nhạc (NT) (9A4)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A3)		GDCD (8A1)					Tiếng Anh (8A5)				Ngữ văn (7A1)		Tin học (6A1)	Toán (9A1)		Công nghệ (6A4)	Toán (7A4)	Toán (8A3)		
		4	GDTC (7A2)	Vật lí (KHTN) (9A1)			GDTC (6A1)	Sinh (KHTN) (9A2)	Sinh (KHTN) (6A3)		Mĩ thuật (NT) (8A1)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A2)			Âm nhạc (NT) (6A4)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A3)		GDCD (8A4)					Tiếng Anh (8A5)	Tiếng Anh (6A2)		Ngữ văn (7A1)		Tin học (7A4)	GDDP (9A4)			Công nghệ (9A3)	Toán (8A3)			
		5																																		
	Chiều	1																																		
2		GDTC (8A1)				GDTC (9A4)	Sinh (KHTN) (7A2)			Mĩ thuật (NT) (8A4)	GDCD (9A2)	Địa lý (LSVĐ L) (9A1)		Âm nhạc (NT) (6A2)		GDCD (7A3)					Tiếng Anh (6A4)	Tiếng Anh (8A2)		Tiếng Anh (7A4)		Toán (8A5)	Tin học (9A3)	Toán (7A1)		HĐTN2 (6A1)	GDDP (6A3)	HĐTN2 (8A3)				
3		GDTC (7A1)				GDTC (9A1)	Sinh (KHTN) (9A3)	Sinh (KHTN) (8A5)		Mĩ thuật (NT) (8A3)	Lịch sử (LSVĐ L) (8A1)	Địa lý (LSVĐ L) (6A2)						Ngữ văn (7A4)			Tiếng Anh (6A4)	Tiếng Anh (8A2)		Tiếng Anh (7A3)		Toán (7A2)	Tin học (9A4)			Công nghệ (8A4)	Toán (6A3)	Toán (9A2)	Toán (6A1)			
4		GDTC (8A3)				GDTC (6A4)	Sinh (KHTN) (9A1)	Sinh (KHTN) (8A5)		Mĩ thuật (NT) (9A4)	GDCD (9A3)	Địa lý (LSVĐ L) (8A4)		Âm nhạc (NT) (7A4)					Ngữ văn (6A2)	Ngữ văn (8A2)			Tiếng Anh (8A1)			Toán (7A2)	Tin học (7A1)	Toán (7A3)			Toán (6A3)	Toán (9A2)	Toán (6A1)			
5																																				

6	Sáng	1	Kiểm tra tập trung																																	
		2																																		
		3		Vật lí (KHTN) (6A2)			GDTC (6A3)	HĐTN2 (7A1)				Lịch sử (LSVĐ L) (8A4)		Lịch sử (LSVĐ L) (6A1)	Âm nhạc (NT) (9A2)	Lịch sử (LSVĐ L) (7A4)					Ngữ văn (7A2)	Ngữ văn (9A3)		Tiếng Anh (8A3)	Ngữ văn (8A5)		Ngữ văn (9A4)	Toán (8A1)	Tin học (9A1)	Toán (7A3)	Toán (6A4)				Toán (8A2)	
		4		Vật lí (KHTN) (6A3)	HĐTN2 (7A3)		GDTC (9A2)				Lịch sử (LSVĐL) (8A4)		Lịch sử (LSVĐL) (6A1)	Âm nhạc (NT) (7A1)	Lịch sử (LSVĐL) (7A4)					Ngữ văn (7A2)	Ngữ văn (9A3)		Tiếng Anh (8A3)	Ngữ văn (6A4)		Ngữ văn (9A1)	Toán (8A5)	Tin học (8A1)	Công nghệ (6A2)	Toán (9A4)				Toán (8A2)		
		5																																		
	Chiều	1																																		
		2				Hóa Học (KHTN) (6A2)			HĐTN2 (8A1)		Mĩ thuật (NT) (8A2)	GDCD (9A1)		GDCD (6A4)		GDCD (7A1)	GDCD (7A2)		Tiếng Anh (9A4)	Ngữ văn (7A3)	Ngữ văn (8A3)			Ngữ văn (6A3)	HĐTN3 (7A4)		Toán (8A5)	Tin học (9A2)			Toán (9A3)			Toán (8A4)	Toán (6A1)	
		3	GDTC (8A2)	Vật lí (KHTN) (6A4)	HĐTN3 (7A3)					HĐTN2 (9A1)	Địa lý (LSVĐL) (8A5)		GDCD (6A2)		HĐTN3 (7A1)	GDCD (7A4)		Tiếng Anh (9A4)	Ngữ văn (6A1)	Ngữ văn (8A4)			Ngữ văn (8A1)		Ngữ văn (9A2)	HĐTN3 (7A2)				Toán (9A3)	Công nghệ (6A3)		Toán (8A3)			
		4		HĐTN3 (9A2)		HĐTN3 (6A2)			HĐTN3 (8A5)			HĐTN3 (9A1)		HĐTN3 (6A4)				HĐTN3 (8A1)	HĐTN3 (9A3)		HĐTN3 (8A2)	HĐTN3 (8A4)								HĐTN3 (9A4)	HĐTN3 (6A3)		HĐTN3 (8A3)	HĐTN3 (6A1)		
		5																																		
Đã học, ngày 29 tháng 4 năm 2026																																				

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bảo Diễm